

Số: ..... /BC-BQLDAGTNN

Đắk Lắk, ngày      tháng      năm 2023

**BÁO CÁO NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG  
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG  
VÀ NÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐẮK LẮK**  
(Theo Công văn số 3124/SXD-QLXD ngày 04/12/2023 của Sở Xây dựng Đắk Lắk)

Kính gửi: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

1. Tên tổ chức: Ban Quản lý dự án công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk.

2. Quyết định thành lập số: 2097/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

3. Địa chỉ: 25 Ngô Quyền, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

4. Số điện thoại: 0262.3856.861

5. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: Phan Xuân Bách

Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách.

6. Lĩnh vực hoạt động Quản lý dự án chủ yếu:

Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ, thủy lợi; Quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; Giám sát thi công XDCT dân dụng và công nghiệp và Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ, thủy lợi.

7. Tình hình năng lực hoạt động Ban Quản lý dự án:

Tổng số lực lượng lao động Ban Quản lý dự án: 118 người.

Trong đó: Đại học và trên đại học: 111 người.

Cao đẳng, trung cấp: 07 người.

8. Chứng chỉ năng lực đã được cấp:

Mã số: DAL-00018710; Ngày cấp: 21/5/2021; Nơi cấp: Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk.

Lĩnh vực hoạt động:

+ Hạng 2 các lĩnh vực: (1) Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ, thủy lợi; (2) Giám sát thi công xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ, thủy lợi; (3) Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ

+ Hạng 3 các lĩnh vực: (1) Quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; (2) Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; (3) Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ, thủy lợi; (4) Khảo sát địa hình xây dựng công trình.

Với nội dung trên, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk báo cáo Sở Xây dựng tổng hợp theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng CM;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Viết Ngự**

**PHỤ LỤC 1: BÁO CÁO CHI TIẾT NĂNG LỰC CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ CHUYÊN MÔN  
KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG  
VÀ NÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Báo cáo số ...../BC-BQLDAGTNN ngày     /     /2023 của Ban Quản lý dự án)

| Stt | Họ và Tên            | Chức vụ             | Trình độ chuyên môn   | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN | Thời hạn CCHN | HD lao động (năm) |
|-----|----------------------|---------------------|-----------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| 1   | Phan Xuân Bách       | Phó Giám đốc        | KSCD Thạc sĩ QL       |                                       |                                                        |               | 2017              |
| 2   | Nguyễn Đình Thìn     | Phó Giám đốc        | Thạc sĩ QTr KD-KSTL   |                                       |                                                        |               | 2019              |
| 3   | Trần Viết Ngự        | Phó Giám đốc        | Thạc sĩ kinh tế       |                                       |                                                        |               | 2023              |
| 4   | Trần Văn Thường      | Chánh Văn phòng     | Cử nhân NTC Kế toán   |                                       |                                                        |               | 2018              |
| 5   | Nguyễn Đức Cẩm       | Phó Chánh Văn phòng | Cử nhân luật          |                                       |                                                        |               | 2018              |
| 6   | Hoàng Tiến Mạnh      | Phó Chánh Văn phòng | Kỹ sư Lâm nghiệp      |                                       |                                                        |               | 2018              |
| 7   | Đường Thị Ngọc Hà    | Nhân viên           | Cử nhân NTC Kế toán   |                                       |                                                        |               | 2018              |
| 8   | Đỗ Văn Soi           | Lái xe              | Nhân viên lái xe      |                                       |                                                        |               | 2017              |
| 9   | Nguyễn Phương Thảo   | Nhân viên           | Cử nhân KT lâm Nghiệp |                                       |                                                        |               | 2018              |
| 10  | Đoàn Văn Quyết       | Lái xe              | Nhân viên lái xe      |                                       |                                                        |               | 2019              |
| 11  | Nguyễn Thị Kim Thanh | Nhân viên           | Cử nhân Ngành kế toán |                                       |                                                        |               | 2018              |
| 12  | Cái Thị Hồng Hạnh    | Nhân viên           | Cử nhân - Ngoại ngữ   |                                       |                                                        |               | 2019              |
| 13  | Phạm Tấn Phú         | Nhân viên           | Thạc sỹ kinh tế NN    |                                       |                                                        |               | 2020              |
| 14  | Trần Thị Huyền Trang | Nhân viên           | Cử nhân Luật          |                                       |                                                        |               | 2022              |
| 15  | Nguyễn Thành Nam     | Kế toán trưởng      | Cử nhân kinh tế       |                                       |                                                        |               | 2020              |
| 16  | Lữ Hoàng Thanh       | Nhân viên           | Cử nhân kế toán       |                                       |                                                        |               | 2017              |
| 17  | Nguyễn Ánh Dung      | Nhân viên           | Cử nhân ngành kinh tế |                                       |                                                        |               | 2017              |
| 18  | Huỳnh Trọng Hiếu     | Nhân viên           | Cử nhân ngành kế toán |                                       |                                                        |               | 2018              |
| 19  | Nguyễn Thị Hải Hà    | Phó trưởng          | Thạc sĩ Kinh tế       |                                       |                                                        |               | 2018              |

| Stt | Họ và Tên             | Chức vụ          | Trình độ chuyên môn       | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN                                      | Thời hạn CCHN                | HB lao động (năm) |
|-----|-----------------------|------------------|---------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------|
|     |                       | phòng            |                           |                                       |                                                                                             |                              |                   |
| 20  | Nguyễn Hoàng Thảo My  | Nhân viên        | Thạc sỹ kinh tế NN        |                                       |                                                                                             |                              | 2019              |
| 21  | Hàn Thanh Phương      | Nhân viên        | Cử nhân kế toán           |                                       |                                                                                             |                              | 2019              |
| 22  | Hoàng Thị Bích Phương | Nhân viên        | Cử nhân kế toán           |                                       |                                                                                             |                              | 2022              |
| 23  | Lê Thị Bảo Ngọc       | Nhân viên        | Cử nhân kế toán           |                                       |                                                                                             |                              | 2022              |
| 24  | Văn Ni Niê            | Nhân viên        | Cử nhân Kế toán           |                                       |                                                                                             |                              | 2019              |
| 25  | Trần Thị Thúy Vân     | Nhân viên        | Cử nhân TCK Toán          |                                       |                                                                                             |                              |                   |
| 26  | Khuất Văn Sơn         | Trưởng phòng     | Kỹ sư Thủy lợi            |                                       |                                                                                             |                              | 2017              |
| 27  | Vương Ngọc Long       | Nhân viên        | Kỹ sư Cầu đường           | DAL-00108281                          | - Hành nghề Giám sát cầu, đường bộ, hạng 3<br>- Hành nghề QLDA XDCTGT cầu, đường bộ, hạng 3 | Từ 09/11/2020 đến 09/11/2025 | 2017              |
|     |                       |                  |                           | C01.27.15407                          | - CC hành nghề hoạt động đấu thầu                                                           | Từ 04/02/2021 đến 04/02/2026 |                   |
| 28  | Lê Thị Ngọc Mai       | Nhân viên        | Cử nhân luật              |                                       |                                                                                             |                              | 2017              |
| 29  | Nguyễn Duy Thuật      | Phó trưởng phòng | Kỹ sư Thủy lợi            | DAL-00019438                          | - GSXD CT thủy lợi, hạng 2<br>- Thiết kế XDCT thủy lợi, hạng 2                              | Từ 12/02/2018 đến 12/02/2023 | 2018              |
|     |                       |                  |                           |                                       | - Khảo sát địa hình xây dựng công trình, hạng 2                                             | Từ 30/3/2018 đến 30/3/2023   |                   |
|     |                       |                  |                           |                                       | - Định giá xây dựng, hạng 2                                                                 | Từ 06/7/2018 đến 06/7/2023   |                   |
|     |                       |                  |                           |                                       | - QLDA công trình thủy lợi, hạng 2                                                          | Từ 25/12/2018 đến 25/12/2023 |                   |
|     |                       |                  |                           | C01.18.10999                          | - CC hành nghề hoạt động đấu thầu                                                           | Từ 31/01/2019 đến 31/01/2024 |                   |
| 30  | Đỗ Thị Cẩm Tuyết      | Nhân viên        | Cử nhân Kế hoạch - Đầu tư |                                       |                                                                                             |                              | 2017              |
| 31  | Lê Thị Ý Nhi          | Nhân viên        | Thạc sĩ                   |                                       |                                                                                             |                              | 2017              |
| 32  | Văn Đức Diệp          | Nhân viên        | Kỹ sư Cầu đường           | C01.24.14999                          | - CC hành nghề hoạt động đấu thầu                                                           | Từ 23/9/2020 đến             | 2017              |

| Stt | Họ và Tên             | Chức vụ          | Trình độ chuyên môn         | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN                                                               | Thời hạn CCHN                | HD lao động (năm) |
|-----|-----------------------|------------------|-----------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------|
|     |                       |                  |                             |                                       |                                                                                                                      | 23/9/2025                    |                   |
| 33  | Trương Vũ Vy          | Nhân viên        | Cử nhân KD Quốc tế          |                                       |                                                                                                                      |                              | 2018              |
| 34  | Đoàn Tô Trọng Nhân    | Nhân viên        | Kỹ sư XD cầu đường          | C01.27.15469                          | - CC hành nghề hoạt động đấu thầu                                                                                    | Từ 04/02/2021 đến 04/02/2026 | 2019              |
| 35  | Trần Anh Tuấn         | Phó trưởng phòng | Thạc sỹ-KS XD Cầu đường     | - C01.12.5343                         | - CC hành nghề hoạt động đấu thầu                                                                                    |                              | 2017              |
| 36  | Nguyễn Minh Phương    | Nhân viên        | Kỹ sư CT Thủy lợi           | DAL-00043557                          | - GSXD công trình thủy lợi, hạng 2<br>- KS địa hình, hạng 3                                                          | Từ 29/10/2018 đến 29/10/2023 | 2020              |
|     |                       |                  |                             |                                       | - Thiết kế XDCT thủy lợi, hạng 2                                                                                     | Từ 23/10/2020 đến 23/10/2025 |                   |
|     |                       |                  |                             |                                       | - Định giá XD, hạng 3                                                                                                | Từ 31/12/2020 đến 31/12/2025 |                   |
| 37  | Nguyễn Ngọc Bích Trâm | Nhân viên        | Cử nhân Triết học           |                                       |                                                                                                                      |                              | 2020              |
| 38  | Vũ Tuyên Hoàng        | Nhân viên        | Cử nhân Luật                |                                       |                                                                                                                      |                              | 2021              |
| 39  | Kiều Vũ Huy           | Nhân viên        | Cử nhân Kinh tế             |                                       |                                                                                                                      |                              | 2022              |
| 40  | Nguyễn Thanh Bình     | Trưởng phòng     | Thạc sĩ- Kỹ sư Cầu đường    | - DAL-00027197                        | - GS công tác XD CTGT cầu đường, hạng 2<br>- QLDA ĐTXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 3                           | Từ 11/6/2018 đến 11/6/2023   | 2017              |
|     |                       |                  |                             | - C01.12.5019                         | - CC hành nghề hoạt động đấu thầu                                                                                    | Từ 10/8/2018 đến 10/8/2023   |                   |
| 41  | Bùi Thị Hậu           | Phó trưởng phòng | Kỹ sư thủy lợi              |                                       |                                                                                                                      |                              | 2018              |
| 42  | Lê Thành Đạt          | Nhân viên        | KSXD Cầu đường              | DAL-00108289                          | - GS công tác XD CTGT cầu đường, hạng 3                                                                              | Từ 09/11/2020 đến 09/11/2025 | 2017              |
| 43  | Nguyễn Vũ Quỳnh My    | Nhân viên        | CNQT kinh doanh TM          |                                       |                                                                                                                      |                              | 2017              |
| 44  | Nguyễn Hữu Bình       | Phó trưởng phòng | Thạc sĩ - KTXDCT Giao thông | DAL-00063406                          | - Định giá xây dựng, hạng 2<br>- Thiết kế xây dựng CTGT cầu đường, hạng 2<br>- GS công tác XD CTGT cầu đường, hạng 2 | Từ 28/6/2019 đến 28/6/2024   | 2018              |
|     |                       |                  |                             |                                       | - QLDA ĐTXD công trình giao thông đường bộ, hạng III                                                                 | Từ 19/4/2023 đến 19/4/2028   |                   |

| Stt | Họ và Tên      | Chức vụ   | Trình độ chuyên môn                | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN                                                                                                                                                                             | Thời hạn CCHN                                                    | HD lao động (năm) |
|-----|----------------|-----------|------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 45  | Lê Thanh Tùng  | Nhân viên | Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng | THH-00053654                          | - Giám sát công trình nông nghiệp và PTNT: Hạng III;                                                                                                                                                                               | Từ 02/4/2019 đến 02/4/2024                                       | 2019              |
| 46  | Lê Tấn Phúc    | Nhân viên | KS quản lý xây dựng                | DAL-00140303                          | - Định giá xây dựng, hạng 3                                                                                                                                                                                                        | Từ 04/5/2022 đến 04/5/2027                                       | 2019              |
| 47  | Trịnh Đức Lộc  | Nhân viên | KSKTCT Giao thông                  |                                       |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                  | 2019              |
| 48  | Đoàn Thanh Tân | Nhân viên | KSXD Cầu đường                     | DAL-00018138                          | - Thiết kế kết cấu CTGT đường bộ, hạng 2<br>- KS địa hình CTGT cầu, đường bộ, hạng 2<br>- Thiết kế kết cấu CTGT cầu, hạng 3<br>- GSXD CTGT cầu, đường bộ, hạng 2<br>- Định giá xây dựng hạng 3<br>- QLDA CTGT cầu, đường bộ hạng 3 | Từ 04/05/2022 đến 04/05/2027                                     | 2019              |
| 49  | Trịnh Văn Ninh | Nhân viên | Kỹ sư cầu đường T04-2020           | DAL-00116068                          | - GSXD CTGT cầu, đường bộ, hạng 2<br>- QLDA ĐTXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2<br>- Định giá xây dựng, hạng 2                                                                                                                | Từ 23/4/2021 đến 23/4/2026                                       | 2020              |
| 50  | Vũ Xuân Thủy   | Nhân viên | KSXD Cầu đường (QĐ47-21-01-20)     | HCM-00085783                          | - Thiết kế CT giao thông đường bộ, hạng 2<br>- Khảo sát địa hình CT giao thông đường bộ, hạng 2                                                                                                                                    | Từ 11/3/2020 đến 11/3/2025                                       | 2020              |
|     |                |           |                                    | DAL-00085783                          | - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ - hạng 3                                                                                                                                                       | Từ 29/5/2023 đến 29/5/2028                                       |                   |
| 51  | Phan Ngọc Long | Nhân viên | Kỹ sư - Thủy nông T04-2020         |                                       |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                  | 2020              |
| 52  | Trình Văn Sở   | Nhân viên | Kỹ sư xây dựng thủy lợi-thủy điện  | DAL-00044899                          | -Thiết kế, thẩm tra thiết kế CT thủy lợi hạng 2<br>-Định giá xây dựng hạng 2<br>-Khảo sát địa hình hạng 3                                                                                                                          | -Từ ngày 15/11/2018-15/11/2023<br>-Từ ngày 15/11/2018-15/11/2023 | 2022              |

| Stt | Họ và Tên        | Chức vụ          | Trình độ chuyên môn            | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN                                                                                           | Thời hạn CCHN                                                    | HB lao động (năm) |
|-----|------------------|------------------|--------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------|
|     |                  |                  |                                |                                       | -Giám sát công tác XD thủy lợi hạng 2                                                                                                            | -Từ ngày 23/06/2020-23/6//2025<br>-Từ ngày 23/06/2020-23/6//2025 |                   |
| 53  | Nguyễn Tiến Dũng | Nhân viên        | Kỹ sư kỹ thuật Công trình Thủy |                                       |                                                                                                                                                  |                                                                  | 2022              |
| 54  | Nguyễn Tài Minh  | Trưởng phòng     | Thạc sĩ -QLKT KSXD cầu đường   | DAL-00026152                          | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2<br>- Quản lý dự án CTGT cầu, đường bộ, hạng 2                                                         | Từ 28/5/2018 đến 28/5/2023                                       | 2017              |
| 55  | Bùi Văn Điền     | Phó trưởng phòng | Thạc sĩ - Kỹ sư CH Đắc Nông    | DAN-00029682                          | - Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu đường bộ, hạng 2;<br>- Quản lý dự án giao thông cầu đường bộ, hạng 2<br>- Khảo sát địa hình, hạng 2 | Từ 06/7/2018 đến 06/7/2023                                       | 2018              |
| 56  | Cáp Kim Bình     | Nhân viên        | Kỹ sư cầu đường                | DAL-00023311                          | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2                                                                                                       | Từ 28/3/2023 đến 28/3/2028                                       | 2017              |
|     |                  |                  |                                |                                       | - QLDA CTGT cầu, đường bộ, hạng 2                                                                                                                | Từ 10/12/2018 đến 10/12/2023                                     |                   |
| 57  | Vũ Duy Tuân      | Nhân viên        | Trung cấp cầu đường            | DAL-00023304                          | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 3<br>- QLDA CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 3                                                         | Từ 19/4/2023 đến 19/4/2028<br>Từ 10/12/2018 đến 10/12/2023       | 2017              |
| 58  | Vũ Văn Nghĩa     | Nhân viên        | Kỹ sư cầu đường                | DAL-00023312                          | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2                                                                                                       | Từ 28/3/2023 đến 28/3/2028                                       | 2017              |
|     |                  |                  |                                |                                       | - QLDA CTGT cầu, đường bộ, hạng 2                                                                                                                | Từ 10/12/2018 đến 10/12/2023                                     |                   |
| 59  | YJuMôLô          | Nhân viên        | Kỹ sư cầu đường                | DAL-00023314                          | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2                                                                                                       | Từ 19/4/2023 đến 19/4/2028                                       | 2017              |
| 60  | Nguyễn Quang Huy | Nhân viên        | Kỹ sư cầu đường                | DAL-00023314                          | - GSXD CTGT cầu, đường, hạng 3<br>- QLDA XDCTGT cầu, đường, hạng 3                                                                               | Từ 30/10/2019 đến 30/10/2024                                     | 2017              |
| 61  | Trần Thành Trung | Nhân viên        | Kỹ sư cầu đường                | DAL-00023313                          | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2                                                                                                       | Từ 20/4/2018 đến 20/4/2023                                       | 2017              |

| Stt | Họ và Tên          | Chức vụ          | Trình độ chuyên môn    | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN                                             | Thời hạn CCHN                                            | HB lao động (năm) |
|-----|--------------------|------------------|------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------|
| 62  | Trần Quốc Bảo      | Nhân viên        | Thạc sĩ -KS cầu đường  | DAL-00007684                          | - Thiết kế kết cấu CTGT đường bộ, hạng 3                                                           | Từ 17/8/2017 đến 17/8/2022                               | 2017              |
|     |                    |                  |                        |                                       | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2                                                         | Từ 20/4/2018 đến 20/4/2023                               |                   |
| 63  | Đặng Ngọc Tiến     | Nhân viên        | Kỹ sư Kinh tế xây dựng |                                       |                                                                                                    |                                                          | 2018              |
| 64  | Trần Cảnh Toàn     | Nhân viên        | Kỹ sư XD cầu đường     | BXD-00051463<br>DAL-00051463          | - GSXD CTGT cầu đường, hạng 1<br>- QLDA CTGT cầu đường, hạng 3                                     | Từ 8/7/2022 đến 8/7/2027<br>Từ 22/4/2019 đến 22/4/2024   | 2018              |
| 65  | Ngô Thị Thu Được   | Nhân viên        | Kỹ sư NKTXD &QL        |                                       | - GSXD CTGT cầu đường, hạng 3<br>- QLDA CTGT cầu đường, hạng 3                                     | Từ 22/4/2019 đến 22/4/2024<br>Từ 14/4/2019 đến 14/3/2024 | 2018              |
| 66  | Đặng Thọ Dân       | Phó trưởng phòng | KS XD Cầu đường        | BXD-00018145<br>DAL-00018145          | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2;                                                        | Từ 30/11/2027 đến 30/11/2027                             | 2018              |
|     |                    |                  |                        |                                       | - Định giá xây dựng, hạng 2                                                                        | Từ 11/6/2018 đến 11/6/2023                               |                   |
|     |                    |                  |                        |                                       | - Khảo sát địa hình, hạng 2                                                                        | Từ 04/10/2018 đến 04/10/2023                             |                   |
|     |                    |                  |                        |                                       | - QLDA XDCT GT cầu, đường bộ, hạng 2                                                               | Từ 05/6/2020 đến 05/6/2025                               |                   |
| 67  | Lê Đức Bảo Ân      | Nhân viên        | Thạc sĩ Kinh tế        | BAL-00136762                          | - GSXD CT giao thông cầu, đường bộ, hạng 2                                                         | Từ 29/3/2022 đến 29/3/2027                               | 2022              |
| 68  | Đinh Gia Thủy      | Trưởng phòng     | Thạc sĩ Lâm nghiệp     |                                       |                                                                                                    |                                                          | 2018              |
| 69  | Trần Ngọc Minh Sơn | Phó trưởng phòng | Kỹ sư thủy lợi         | DAL-00026148                          | - GSXD CT thủy lợi, hạng 2<br>- Quản lý dự án XDCT thủy lợi, hạng 2<br>- Định giá xây dựng, hạng 2 | Từ 28/5/2018 đến 28/5/2023                               | 2018              |
| 70  | Lại Văn Thành      | Nhân viên        | Kỹ sư kỹ thuật CT      | DAL-00043565                          | - QLDA công trình thủy lợi, hạng 2                                                                 | Từ 10/12/2018 đến 10/12/2023                             | 2018              |
| 71  | Phạm Văn Cảnh      | Nhân viên        | Kỹ sư xây dựng CT      | DAL-00055429                          | - GSXD công trình thủy lợi, hạng 3                                                                 | Từ 29/3/2019 đến                                         | 2017              |

| Stt | Họ và Tên            | Chức vụ          | Trình độ chuyên môn            | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN                                                               | Thời hạn CCHN                | HB lao động (năm) |
|-----|----------------------|------------------|--------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------|
|     |                      |                  |                                |                                       |                                                                                                                      | 29/3/2024                    |                   |
|     |                      |                  |                                |                                       | - GSXD công trình dân dụng, hạng 3                                                                                   | Từ 19/11/2019 đến 19/11/2024 |                   |
| 72  | Nguyễn Vũ Thanh Tùng | Phó trưởng phòng | Kỹ sư TL-TĐ                    | DAL-00055436                          | - Định giá xây dựng, hạng 3                                                                                          | Từ 29/3/2019 đến 29/3/2024   | 2018              |
|     |                      |                  |                                |                                       | - GSXD công trình thủy lợi, hạng 2                                                                                   | Từ 16/5/2019 đến 16/5/2024   |                   |
| 73  | Ngô Thanh Bình       | Nhân viên        | Kỹ sư xây dựng CT              | DAL-00057568                          | - QLDA công trình thủy lợi, hạng 2                                                                                   | Từ 19/4/2023 đến 19/4/2028   | 2018              |
|     |                      |                  |                                |                                       | - GSXD công trình dân dụng và công nghiệp, hạng 3<br>- QLDA công trình giao thông cầu đường, hạng 3                  | Từ 22/4/2019 đến 22/4/2024   |                   |
|     |                      |                  |                                |                                       | - QLDA công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, hạng 3<br>- GSXD công trình GT cầu, đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, hạng 3 | Từ 30/10/2019 đến 30/10/2024 |                   |
| 74  | Nguyễn Thị Thảo      | Nhân viên        | KS công trình thủy lợi         | DAL-00043556                          | - Định giá xây dựng, hạng 3<br>- Thiết kế XD công trình thủy lợi, hạng 3                                             | Từ 29/10/2018 đến 29/10/2023 | 2020              |
|     |                      |                  |                                |                                       | - GSXD công trình thủy lợi, hạng 2<br>- QLDA XDCT thủy lợi, hạng 3                                                   | Từ 20/01/2021 đến 20/01/2026 |                   |
| 75  | Nguyễn Xuân Hùng     | Nhân viên        | Kỹ sư kỹ thuật tài nguyên nước | HNT-00133913                          | GSXD công trình phục vụ NN&PTNT (thủy lợi, đê điều) hạng III                                                         | Từ 4/3/2022 đến 4/3/2027     | 2019              |
|     |                      |                  |                                |                                       | - QLDA công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, nông nghiệp phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều) hạng III          | Từ 4/3/2022 đến 4/3/2027     |                   |
| 76  | Lê Thành Trung       | Nhân viên        | KS thủy lợi thủy điện          |                                       |                                                                                                                      |                              | 2018              |
| 77  | Trịnh Đức Sơn        | Nhân viên        | KS công trình thủy lợi         |                                       |                                                                                                                      |                              | 2022              |

| Stt | Họ và Tên              | Chức vụ          | Trình độ chuyên môn                             | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN | Thời hạn CCHN                | HD lao động (năm) |
|-----|------------------------|------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------|
| 78  | Hồ Thế Kỳ              | Nhân viên        | KS thủy lợi thủy lợi                            |                                       |                                                        |                              | 2022              |
| 79  | Phạm Văn Tự            | Nhân viên        | Ks kỹ thuật xây dựng                            |                                       |                                                        |                              | 2023              |
| 80  | Võ Thành Toàn          | Trưởng phòng     | Cử nhân Kinh tế - CN Chính trị                  |                                       |                                                        |                              | 2020              |
| 81  | Trần Nguyễn Hoàng Việt | Nhân viên        | Kỹ sư QL đất đai                                |                                       |                                                        |                              | 2018              |
| 82  | Trần Thị Ngọc Bé       | Nhân viên        | Cao đẳng QL đất đai                             |                                       |                                                        |                              | 2018              |
| 83  | Nguyễn Văn Lên         | Nhân viên        | Kỹ sư QL đất đai                                |                                       |                                                        |                              | 2019              |
| 84  | Phạm Bích Phượng       | Nhân viên        | Cử nhân Luật                                    |                                       |                                                        |                              | 2019              |
| 85  | Nguyễn Văn Hoàng       | Nhân viên        | Kỹ sư QL đất đai                                | BTM-00143                             | Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ                   | Từ 29/01/2021 đến 29/01/2026 | 2019              |
| 86  | Đinh Thị Phương Lập    | Phó trưởng phòng | Cử nhân khoa học                                |                                       |                                                        |                              | 2019              |
| 87  | Hồ Viết Thông          | Phó trưởng phòng | Kỹ sư xây dựng CT                               |                                       |                                                        |                              | 2019              |
| 88  | Phan Đình Hùng         | Nhân viên        | Kỹ sư quản lý đất đai                           |                                       |                                                        |                              | 2019              |
| 89  | Nguyễn Đình Nga        | Nhân viên        | cử nhân kế toán                                 |                                       |                                                        |                              | 2019              |
| 90  | Lý Ngọc Khương         | Nhân viên        | Kỹ sư QL đất đai                                |                                       |                                                        |                              | 2020              |
| 91  | Nguyễn Thị Kim Thảo    | Nhân viên        | Kỹ sư trồng trọt; cử nhân kế toán               |                                       |                                                        |                              | 2020              |
| 92  | Nguyễn Xuân Trường     | Nhân viên        | Kỹ sư QL đất đai                                |                                       |                                                        |                              | 2020              |
| 93  | Nguyễn Đức Tâm         | Nhân viên        | Cử nhân Luật T4-2020                            |                                       |                                                        |                              | 2020              |
| 94  | Trần Minh Tú           | Nhân viên        | Cử nhân khoa học và QTKD                        |                                       |                                                        |                              | 2020              |
| 95  | Nguyễn Trung Nghĩa     | Nhân viên        | Cử nhân QLTN môi trường                         |                                       |                                                        |                              | 2020              |
| 96  | Nguyễn Đình Tuấn       | Nhân viên        | Trung cấp QLĐĐai                                |                                       |                                                        |                              | 2020              |
| 97  | Võ Văn Hoàng           | Nhân viên        | Cao Đẳng kế toán                                |                                       |                                                        |                              | 2021              |
| 98  | Nguyễn Thị Bích Hạnh   | Nhân viên        | Cao Đẳng kế toán                                |                                       |                                                        |                              | 2021              |
| 99  | Hồ Minh Dương          | Nhân viên        | Cử nhân Luật                                    |                                       |                                                        |                              | 2021              |
| 100 | Nguyễn Thanh Tùng      | Nhân viên        | Thạc sĩ Quản lý công - Cử nhân Quản lý nhà nước |                                       |                                                        |                              | 2021              |

| Stt | Họ và Tên              | Chức vụ   | Trình độ chuyên môn                           | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN                                                                                                                                                                 | Thời hạn CCHN                  | HD lao động (năm) |
|-----|------------------------|-----------|-----------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------|
| 101 | Lê Thị Thanh Thảo      | Nhân viên | Cử nhân Tài chính ngân hàng                   |                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                | 2021              |
| 102 | Đinh Gia Tuấn          | Nhân viên | Cao đẳng quản lý đất đai                      |                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                | 2021              |
| 103 | Nghiêm Minh Vương      | Nhân viên | Kỹ sư kỹ thuật cơ khí                         | HCM-00143918                          | -Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cơ điện vào công trình dân dụng - công nghiệp. Hạng 3<br>-Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cơ điện vào công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi). Hạng 3 | -Từ 16/6/2022 đến 16/6/2027    | 2021              |
| 104 | Trần Dương Nam         | Nhân viên | Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông | DAL-00165692                          | Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ hạng III                                                                                                                                                     | - Từ 19/04/2023 đến 19/04/2028 | 2021              |
| 105 | Đỗ Thị Hồng Nga        | Nhân viên | Thạc sĩ kinh tế                               |                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                | 2022              |
| 106 | Hà Duyên Hưng          | Nhân viên | Kỹ sư lâm nghiệp                              |                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                | 2022              |
| 107 | Đặng Thị Ly Đa         | Nhân viên | Kỹ sư QL tài nguyên rừng                      |                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                | 2022              |
| 108 | Hoàng Nguyễn Đăng Khoa | Nhân viên | Cử nhân Kế toán                               |                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                | 2022              |
| 109 | Hồ Đình Khang          | Nhân viên | Kỹ sư xây dựng Cầu đường                      | DAN-00094946                          | Giám sát công tác xây dựng công trình Giao thông (đường bộ)                                                                                                                                                            | Từ 17/7/2020 đến 17/7/2025     | 2022              |
| 110 | Phạm Thị Thanh Sương   | Nhân viên | Thạc sĩ kinh doanh và quản lý                 |                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                | 2021              |
| 111 | Nguyễn Quang Minh      | Nhân viên | Kỹ sư lâm nghiệp                              | C01,12,5192                           | Đấu thầu                                                                                                                                                                                                               | 10/8/2023                      | 2019              |
| 112 | Trần Thanh Hiền        | Nhân viên | Cử nhân Kế toán                               |                                       |                                                                                                                                                                                                                        |                                | 2020              |

| Stt | Họ và Tên             | Chức vụ   | Trình độ chuyên môn         | Mã số chứng chỉ hành nghề đã được cấp | Nội dung lĩnh vực hành nghề đã được cấp, Hạng mục CCHN                           | Thời hạn CCHN                | HD lao động (năm) |
|-----|-----------------------|-----------|-----------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------|
| 113 | Lê Thị Thanh Quý      | Nhân viên | Kỹ sư công trình Thủy lợi   |                                       |                                                                                  |                              | 2021              |
| 114 | Nguyễn Hữu Trai       | Nhân viên | Kỹ sư Thủy lợi              | DAL-0051464                           | - Định giá xây dựng Hạng 3<br>- Quản lý dự án công trình cấp thoát nước Hạng 3   | 20/2/2019-20/02/2024         |                   |
| 115 | Trần Đức Hoàng        | Nhân viên | KS kỹ thuật CTXD            | CTN-00153140                          | Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật | Từ 09/08/2022 đến 09/08/2027 | 2023              |
| 116 | Văn Đức Nhất          | Nhân viên | Quản lý nhà nước            |                                       |                                                                                  |                              | 2023              |
| 117 | Phạm Xuân Nam         | Nhân viên | Cử nhân QTKD                |                                       |                                                                                  |                              | 2023              |
| 118 | Nguyễn Thị Bích Ngoan | Nhân viên | Cử nhân quản trị kinh doanh |                                       |                                                                                  |                              | 2022              |

## PHỤ LỤC 2: BÁO CÁO CHI TIẾT TÌNH HÌNH NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BQLDAGTNN ngày / /2023 của Ban Quản lý dự án)

| Stt      | Tên dự án (công trình)                                         | Địa điểm xây dựng                             | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình)                                                                                                                                                                            |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|----------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|          |                                                                |                                               |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                                                                                                                                                                                             | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                     | Nhà thầu thi công                                                                                                                                                                                                                                          |         |
| <b>I</b> | <b>Năm 2017</b>                                                |                                               |                                |                              |                              |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 1        | Dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng                           | Huyện Ea Kar, M'drak, Krông Bông và Krông Pắc |                                | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 2.220.420                    |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 1.1      | Hợp phần Bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư |                                               |                                |                              | 1.886.933                    | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                                                                                                                                                                                             | Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư xây dựng Arinco, thành phố Đà Nẵng; Công ty TNHH Tư vấn Trường Đại học Thủy lợi |                                                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 1.2      | Hợp phần xây dựng hệ thống kênh có $Ft \leq 150ha$ hồ Ea Rót   |                                               | Công trình thủy lợi, cấp III   |                              | 47.043                       | - Gói 01: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng P - T;<br>- Gói 01A: Công ty Cổ phần xây dựng Bảo Phi;<br>- Gói 02: Công ty Cổ phần xây dựng Bảo Phi;<br>- Gói 03: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng kiểm định Minh An;<br>- Gói 04: Công | Công ty Cổ phần Xây dựng và Chuyển giao công nghệ Thủy lợi                                                    | - Gói 01: Công ty TNHH Tấn Đạt;<br>- Gói 01A: Công ty TNHH Hoài Ân (Đã trình quyết toán);<br>- Gói 02: Công ty TNHH Xây dựng Tiến Quang;<br>- Gói 03: Công ty Cổ phần ĐTXD và Phát triển Phúc Vinh (Đã quyết toán);<br>- Gói 04: Công ty TNHH Xây dựng Cầu |         |

| Stt | Tên dự án (công trình)                                               | Địa điểm xây dựng      | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình)                                                    |                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                      |                        |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                                                                     | Tư vấn khảo sát, thiết kế       | Nhà thầu thi công                                                                                                                                                                                                                                                                              |         |
|     |                                                                      |                        |                                |                              |                              | ty TNHH Xây dựng và Công nghệ Long Hưng;<br>Gói 05: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng kiểm định Minh An. |                                 | đường Việt Đức (Đã quyết toán);<br>Gói 05: Liên danh Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Thành Đạt và Công ty TNHH Xây dựng Quý Hoàng (Đã quyết toán);                                                                                                                                               |         |
| 1.3 | Xây dựng 09 tuyến kênh cấp 1 và CTTK có F tưới >150ha thuộc kênh Nam |                        | Công trình thủy lợi, cấp III   |                              | 152.631                      | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                                                                     | Công ty cổ phần TVXD Thủy lợi 2 | Liên danh Phát triển nông thôn Thanh Hóa – Thương mại Sài Gòn – Hoài Ân – Đức Nguyên                                                                                                                                                                                                           |         |
| 1.4 | Xây dựng kênh Bắc đoạn K10+760 đến K21+354                           |                        | Công trình thủy lợi, cấp III   |                              | 133.813                      | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                                                                     | Công ty cổ phần TVXD Thủy lợi 2 | Liên danh Thủy lợi Tây Nguyên (Tổng công ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa – CTCP, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Sài Gòn, Tổng công ty xây dựng Nông nghiệp Việt Nam – CTCP, Tổng công ty 319 Bộ Quốc Phòng, Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Hạ tầng Dầu Khí) |         |
| 2   | Đường liên huyện Ea H'leo - Ea Súp                                   | Huyện Ea Hleo - Ea Súp | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 245.343                      | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                                                                     | Công ty CP TVXD Đắk Lắk         | Công ty TNHH XDTM Sài Gòn (gói 1 và gói 8) và Liên danh Công ty TNHH Hoài Ân - Công ty TNHH XD Phú Thịnh (gói 2)                                                                                                                                                                               |         |

| Stt       | Tên dự án (công trình)                                                    | Địa điểm xây dựng                                  | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình) |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ghi chú |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|           |                                                                           |                                                    |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                  | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                                                                                 | Nhà thầu thi công                                                                                                                                                                                                                                                           |         |
| 3         | Cải tạo, nâng cấp cục bộ Tỉnh lộ 12, đoạn Km0 - Km13+869                  | Huyện Krông Bông                                   | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 88.076                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH Thiết kế kiến trúc xây dựng Trí Nam                                                                                                                          | Liên danh công ty TNHH xây dựng cầu đường Đức Nguyên và công ty TNHH xây dựng và thương mại Sài Gòn                                                                                                                                                                         |         |
| 4         | Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 1, đoạn Km49-Km66                               | Huyện Ea Súp                                       | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 125.770                      | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Khảo sát: Công ty TNHH Tư vấn – Xây dựng Thắng Lợi Ban Mê.<br>Thiết kế: Tự thực hiện                                                                                      | Liên danh công ty TNHHHH Hoài Ân – Xây dựng cầu đường Việt Đức – Xây dựng cầu đường Đức Nguyên và Cổ phần phát triển Đại Việt.                                                                                                                                              |         |
| 5         | Cầu vượt sông Krông Ana và đường hai đầu cầu, nối Tỉnh lộ 2 với Tỉnh lộ 7 | Huyện Krông Ana, Lắk                               | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 120.293                      | Công ty cổ phần TVGT Quảng nam                   | Công ty CPTV XD Đắk Lắk                                                                                                                                                   | Liên danh Công ty CP Đại Thiên Trường - Công ty TNHH An Nguyên - Công ty TNHH XDCĐ Hoàng Nam                                                                                                                                                                                |         |
| <b>II</b> | <b>Năm 2018</b>                                                           |                                                    |                                |                              |                              |                                                  |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                             |         |
| 1         | Hồ chứa nước Yên Ngựa                                                     | xã Cư Ewi, huyện Cư Kuin và xã Yang Tao, huyện Lắk |                                | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 305.500                      | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | - Hồ Yên Ngựa: Liên danh Công ty TNHH Tư vấn trường Đại học Thủy lợi và Công ty cổ phần phát triển Huỳnh Đệ<br>-Hồ Buôn Biếp: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng thủy lợi II | - Góit thầu đầu mối Hồ Yên Ngựa: Liên danh công ty Huy Hoàng - Công ty Tân Phú<br>- Góit thầu đầu mối Hồ Buôn Biếp: Liên danh Phát triển Nông thôn Đắk Lắk (Tổng công ty xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn Thanh Hóa - CTCP; Công ty TNHH Xây dựng Cầu đường Đức |         |

| Stt | Tên dự án (công trình)                                                               | Địa điểm xây dựng                                   | Quy mô, loại và cấp công trình         | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình)      |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                      |                                                     |                                        |                              |                              | Tư vấn giám sát                                       | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                       | Nhà thầu thi công                                                                                                                                                                                                                                         |         |
|     |                                                                                      |                                                     |                                        |                              |                              |                                                       |                                                                                                                 | Nguyên; Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sài Gòn; Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng cơ khí Sông Hồng)<br>- Gói thầu Hệ thống kênh chính và CTTK hồ Yên Ngựa: Liên danh Công ty Quý Hoàng - Thuận Hiếu                                                 |         |
| 2   | Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng mới một số hạng mục của hồ Ea Kao (giai đoạn 1) | xã Ea Kao, TP. Buôn Ma Thuột                        |                                        | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 41.148                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>                | Liên danh công ty cổ phần phát triển Huỳnh Đệ, công ty TNHH tư vấn xây dựng Việt Bắc và công ty TNHH Việt Thành | Liên danh Công ty TNHH Gia Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Hạ tầng Dầu khí                                                                                                                                                                    |         |
| 3   | Đê bao ngăn lũ phía Nam sông Krông Ana                                               | 03 xã Đăk Liêng, Buôn Tría và Buôn Triết, huyện Lắk | Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp IV | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 200.000                      | Công ty TNHH MTV Tư vấn đầu tư xây dựng Kỹ thuật Việt | Công ty TNHH Tư vấn trường đại học Thủy Lợi                                                                     | Liên danh Đê bao ngăn lũ Tây Nguyên (gồm: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn; Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Ngũ Hành Sơn; Công ty TNHH MTV Xây dựng 470; Công ty TNHH Xây dựng và cầu đường Đức Nguyên; Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương). |         |

| Stt | Tên dự án (công trình)                                                                                    | Địa điểm xây dựng            | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình) |                                                                                                                                                |                                                                                        | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                           |                              |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                  | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                                                      | Nhà thầu thi công                                                                      |         |
| 4   | Dự án Công trình Thủy lợi Dray Sáp (trạm bơm Buôn Kóp) xã Dray Sáp, huyện Krông Ana                       | xã Dray Sáp, huyện Krông Ana | Công trình thủy lợi, Cấp IV    | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 28.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Liên danh Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Tài Nguyên Nước SHT, Công ty cổ phần tư vấn Trường Đại học Thủy lợi và Công ty TNHH Việt Long | Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngũ Hành Sơn                                       |         |
| 5   | Đường kết nối Tỉnh lộ 8 với Quốc lộ 29 (Từ trung tâm xã Ea Kpam đến trung tâm xã Ea Kiết), huyện Cư M'gar | Huyện Cư M'gar               | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 90.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH Tư vấn xây dựng P-T                                                                                                               | Công ty TNHH An Nguyên                                                                 |         |
| 6   | Đường giao thông thôn 4 đi về trung tâm xã Cư San, huyện M'Drắk                                           | Huyện M'Drắk                 | Công trình giao thông, cấp IV  | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 25.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trường Phong.                                                                                                  | Công ty TNHH xây dựng Hiệp Phát Đạt                                                    |         |
| 7   | Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên xã EaĐrăng - EaKhal - EaWy - CưAmung, huyện Ea H'Leo              | Huyện Ea H'Leo               | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 25.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty cổ phần TVXD Miền Trung                                                                                                                | Liên danh Công ty TNHH XD Nguyên An Phúc và Công ty TNHH XD Nhật Hải                   |         |
| 8   | Cải tạo, nâng cấp và kéo dài Tỉnh lộ 7                                                                    | Huyện Lắk                    | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 70.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty CP TVXD Đắk Lắk                                                                                                                        | Liên danh Công ty TNHH XD Nam Sơn và Công ty TNHH XD Nguyên Hưng                       |         |
| 9   | Xây dựng các tuyến đường kết nối 09 cầu treo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk                                    | Tỉnh Đắk Lắk                 | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 24.827                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH Tư vấn xây dựng P-T                                                                                                               | Liên danh Công ty TNHH Hoài Ân - Xây dựng Phú Thịnh - Xây dựng và Thương mại Bình Phú. |         |

| Stt        | Tên dự án (công trình)                                                                                                              | Địa điểm xây dựng | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình) |                                                                         |                                                                                                                                | Ghi chú |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|            |                                                                                                                                     |                   |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                  | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                               | Nhà thầu thi công                                                                                                              |         |
| 10         | Đường giao thông đến trung tâm xã Bông Andrên, huyện Krông Ana - Đoạn từ ngã ba Quỳnh Tân - Km21+400 Tỉnh lộ 2 đến ngã ba Cây Hương | Huyện Krông Ana   | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 20.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | công ty TNHH tư vấn xây dựng Việt Bắc                                   | Công ty TNHH Xây dựng và đầu tư Thuận An                                                                                       |         |
| 11         | Đường Chu Văn An và Nguyễn Chí Thanh, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana                                                           | Huyện Krông Ana   | Đường phân khu vực, cấp III    | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 20.000                       | Công ty TNHH VINAKA                              | Công ty TNHH Tư vấn – Xây dựng Thắng Lợi Ban Mê                         | Liên danh công ty TNHH xây dựng Hồng Phúc và công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ                                                    |         |
| 12         | Đường giao thông đến làng thanh niên lập nghiệp xã Ia Lốp, huyện Ea Súp                                                             | Huyện Ea Súp      | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 73.938                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Liên danh Công ty CP TVXD CT Giao thông 1 và Công ty CP TVXD Miền Trung | Liên danh Công ty TNHH Quang Minh - Công ty TNHH XD Ngũ Hành Sơn - Công ty CP ĐTXD phát triển Phúc Vinh - Công ty TNHH Ngân Hà |         |
| 13         | Dự án: Đường liên xã Ea Phê - Ea Kly, huyện Krông Pắc, Lý trình Km0+00 - Km5+430                                                    | Huyện Krông Pắc   | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 22.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH tư vấn xây dựng P-T                                        | Liên danh công ty TNHH xây dựng Nhật Hải và công ty Cổ phần Tỉnh Phước                                                         |         |
| 14         | Dự án: Đường liên tỉnh Gia lai-Đắk Lắk (Đoạn Km18 - Km29)                                                                           | Huyện Ea'Hleo     | Công trình giao thông, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 25.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH tư vấn xây dựng P-T                                        | Liên danh Công ty TNHH XDTM Sài Gòn và Công ty TNHH Hoài Ân                                                                    |         |
| <b>III</b> | <b>Năm 2019</b>                                                                                                                     |                   |                                |                              |                              |                                                  |                                                                         |                                                                                                                                |         |

| Stt | Tên dự án (công trình)                                                                                                                                                     | Địa điểm xây dựng                                            | Quy mô, loại và cấp công trình                      | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình)                                              |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                      | Ghi chú |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                                                                                            |                                                              |                                                     |                              |                              | Tư vấn giám sát                                                                               | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                                                  | Nhà thầu thi công                                                                                                                                    |         |
| 1   | Công trình cấp nước sạch xã Krông Na, huyện Buôn Đôn                                                                                                                       | Xã Krông Na, xã Ea Huar, huyện Buôn Đôn                      | Hạ tầng kỹ thuật (Cấp nước sạch nông thôn), cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 79.000                       | Liên danh Viện Đào tạo & Khoa học ứng dụng Miền Trung và Công ty TNHH xây dựng Phú Long Thịnh | Liên danh Công ty TNHH Tư vấn xây dựng nước và môi trường KTV; Công ty TNHH Thiết kế kiến trúc xây dựng Trí Nam và Công ty TNHH Việt Long. | Liên danh Phát triển nông thôn và Bơm Hải Dương (gồm: Tổng Công ty xây dựng nông nghiệp & PTNT Thanh Hóa - CTCP và Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương) |         |
| 2   | Nâng cấp, xây dựng hệ thống thủy lợi phục vụ tưới cho cây trồng cạn tỉnh Đắk Lắk, Dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán - WEIDAP/ADB8 | Huyện Ea Kar, Huyện Krông Pắc; Huyện Cư M'Gar, Huyện EaH'leo |                                                     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 545.274                      |                                                                                               |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                      |         |
| 3   | Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 9 (Phân kỳ đầu tư Km21+100 - Km27)                                                                                                               | Huyện Krông Bông                                             | Công trình giao thông, cấp III                      | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 82.290                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>                                                        | Liên danh công ty TNHH xây dựng giao thông II và công ty TNHH TVXD Việt bắc                                                                | Công ty TNHH An Nguyên                                                                                                                               |         |
| 4   | Đường giao thông từ xã Ea Đrông, thị xã Buôn Hồ đi xã Phú Xuân, huyện Krông Năng                                                                                           | TX. Buôn Hồ                                                  | Công trình giao thông, cấp III                      | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 39.010                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>                                                        | Công ty TNHH tư vấn xây dựng P-T                                                                                                           | Liên danh xây dựng Nhơn Thành và Xây dựng & Thương mại Sài Gòn.                                                                                      |         |

| Stt | Tên dự án (công trình)                                                                                        | Địa điểm xây dựng                | Quy mô, loại và cấp công trình               | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình) |                                                                           |                                                                                                                                         | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                               |                                  |                                              |                              |                              | Tư vấn giám sát                                  | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                 | Nhà thầu thi công                                                                                                                       |         |
| 5   | Đường giao thông liên xã Ea Kly - Vụ Bồn, huyện Krông Pắc                                                     | Huyện Krông Pắc                  | Công trình giao thông đường bộ, cấp IV       | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 30.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH Tư vấn – Xây dựng Thắng Lợi Ban Mê                           | Công ty TNHH Thuận Hiếu                                                                                                                 |         |
| 6   | Cải tạo nâng cấp Tỉnh lộ 3, đoạn Km0+00 - Km24+00 (Phân kỳ đầu tư Km0+00 - Km12+00)                           | Huyện Ea Kar và huyện Krông Năng | Công trình giao thông đường bộ, cấp III      | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 60.146                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty Cổ phần TVXD Miền Trung                                           | Công ty TNHH Hoài Ân                                                                                                                    |         |
| 7   | Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 13 (Km0 - Km6+840)                                                                  | Huyện M'Đrăk                     | Công trình giao thông đường bộ, cấp III      | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 50.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Liên danh Công ty TNHH TVXD Phương Ngọc Anh và Công ty TNHH TVXD Thái Sơn | Liên danh Công ty TNHH Xây dựng Thiên Trường - Công ty TNHH Xây dựng Phú Mỹ Quang - Công ty TNHH Sanh Chiến                             |         |
| 8   | Đường giao thông đến trung tâm xã Cư Êwi, huyện Cư Kuin                                                       | Huyện Cư Kuin                    | Công trình giao thông đường bộ, cấp IV       | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 20.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH Tư vấn – Xây dựng Thắng Lợi Ban Mê                           | Liên danh Công ty TNHH Hoài Ân - Công ty TNHH Xây dựng Phú Thịnh                                                                        |         |
| 9   | Đường liên huyện từ xã Hòa Hiệp huyện Cư Kuin đi xã Băng ADrênh, huyện Krông Ana                              | Huyện Cư Kuin                    | Công trình giao thông đường bộ, cấp III      | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 17.000                       | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Việt Bắc                                     | Công ty TNHH Xây dựng và đầu tư Thuận An                                                                                                |         |
| 10  | Xây dựng mới cầu Cây Sung (Km78+400), cầu Trắng (Km79+700) và đoạn tuyến kết nối giữa hai cầu thuộc tỉnh lộ 1 | Huyện Ea Súp                     | Công trình giao thông cầu, đường bộ, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 88.715,727                   | <i>Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện</i>           | Công ty Cổ phần TVXD Miền Trung                                           | - Gói số 01: Công ty TNHH xây dựng nền móng An Bình<br>- Gói số 02: Liên danh Công ty TNHH XD&TM Ngũ Hành Sơn - Công ty TNHH Quang Minh |         |

| Stt       | Tên dự án (công trình)                                                                                                            | Địa điểm xây dựng             | Quy mô, loại và cấp công trình               | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình)                                                |                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|           |                                                                                                                                   |                               |                                              |                              |                              | Tư vấn giám sát                                                                                 | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                         | Nhà thầu thi công                                                                                                                                                                                                |         |
| 11        | Đầu tư xây dựng Cầu Cự Păm (Km21+050), Tỉnh lộ 9, huyện Krông Bông                                                                | Huyện Krông Bông              | Công trình giao thông cầu, đường bộ, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 80.000                       | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                                                                 | Công ty Cổ phần TVXD Đắk Lắk                                                                                      | Liên danh Công ty CP Đại Thiên Trường - Công ty Cổ phần Đại Việt - Công ty TNHH Hoài Ân                                                                                                                          |         |
| <b>IV</b> | <b>Năm 2020</b>                                                                                                                   |                               |                                              |                              |                              |                                                                                                 |                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                  |         |
| 1         | Hệ thống kênh cấp 1 có Ft>150ha thuộc Công trình thủy lợi HCN Ia Mơr giai đoạn 2 (hoàn thiện hệ thống kênh) tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk | Huyện Ea Súp                  | Công trình NNPTNT, cấp III                   | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 147.000                      | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                                                                 | Công ty TNHH tư vấn Trường ĐH Thủy lợi                                                                            | Liên danh Phát triển nông thôn KJM (Công ty TNHH xây dựng và thương mại Sài Gòn, Tổng Công ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hoá - CTCP, Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư hạ tầng Dầu khí) |         |
| 2         | Đường giao thông liên xã Ia Lốp - Ia Rvê, huyện Ea Súp (đoạn từ Đoàn kinh tế - quốc phòng 737 xã Ea Rvê)                          | Huyện Ea Súp                  | Công trình giao thông cầu, đường bộ, cấp VI  | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 45.668                       | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                                                                 | Công ty TNHH tư vấn xây dựng giao thông Thành Sơn                                                                 | Liên danh Công ty TNHH XD Nền Móng An Bình. Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Phú Thịnh. Công ty cổ phần vật tư và xây dựng Đắk Lắk                                                                           |         |
| 3         | Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh phía Đông thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                                | Thành phố BMT, huyện Cư M'Gar | Công trình đường bộ Cấp II                   | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 1.509.095                    | Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn kỹ thuật và xây dựng Hồng Hà – Công ty Cổ phần TVTK và XD giao | Liên danh Công ty cổ phần tư vấn Trường Sơn - Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Đường bộ - Công ty cổ phần Tấn Phát | TCXD đoạn Km0-Km 20+500: Liên danh BMT - G3<br>TCXD đoạn Km20+500-39+606: Liên danh BMT - G4                                                                                                                     |         |

| Stt      | Tên dự án (công trình)                                                                                                                     | Địa điểm xây dựng | Quy mô, loại và cấp công trình                             | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình)                                                        |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                | Ghi chú |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|          |                                                                                                                                            |                   |                                                            |                              |                              | Tư vấn giám sát                                                                                         | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                                  | Nhà thầu thi công                                                                                                                                                              |         |
|          |                                                                                                                                            |                   |                                                            |                              |                              | thông 4 - Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Minh Vũ                                                       |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                |         |
| <b>V</b> | <b>Các dự án di dân</b>                                                                                                                    |                   |                                                            |                              |                              |                                                                                                         |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                |         |
| 1        | Di dân khẩn cấp vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất cụm dân cư thôn 4, thôn 7, thôn 8, thôn 9, thôn 10, và thôn 12 xã Ya Tờ Mốt, huyện Ea Súp | Huyện Ea Súp      | Công trình giao thông, dân dụng và hạ tầng kỹ thuật cấp IV | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 103.802                      | Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền Trung                                                            | Liên danh Công ty TNHH TVXD 4 – Công ty TNHH tư vấn XD Lộc Đông – Công ty TNHH TVXD Trung Long                             | Liên danh Công ty Châu Phúc - Nam Hùng – An Bình - Gia Thành                                                                                                                   |         |
| 2        | Ổn định dân di cư tự do Thôn Ea Rót, Xã Cư Pui, huyện Krông Bông                                                                           | Huyện Krông Bông  | Công trình giao thông và dân dụng cấp III                  | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 156.900                      | Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng Phú Mỹ                                                            | - Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Trường Phong<br>- Công ty TNHH tư vấn xây dựng Giao Thông II                             | - Công ty TNHH một thành viên xây dựng 470<br>- Liên danh Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Sài Gòn - Công ty TNHH Thuận Hiếu và Công ty TNHH Xây Dựng và Thương mại Bình Phú |         |
| 3        | Sắp xếp, ổn định dân di cư tự do cho đồng bào Mông xã Ea Đăh, huyện Krông Năng                                                             | Huyện Krông Năng  | Công trình NN&PTNT, cấp IV                                 | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 168.000                      | - Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện (gói đường đối nội)<br>- Công ty TNHH Thành Mai (gói đường đối ngoại) | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện; Liên danh Công ty TNHH Tư vấn & xây dựng Trường Phong và Công ty TNHH tư vấn xây dựng P-T | Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Nam Hùng<br>Liên danh Công ty TNHH Châu Phúc và Công ty TNHH Xây Dựng Phú Quân                                                             |         |

| Stt       | Tên dự án (công trình)                                                                    | Địa điểm xây dựng                       | Quy mô, loại và cấp công trình              | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình) |                                                                                                                       |                                              | Ghi chú |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------|
|           |                                                                                           |                                         |                                             |                              |                              | Tư vấn giám sát                                  | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                             | Nhà thầu thi công                            |         |
| 4         | Bố trí ổn định dân di cư tự do tại xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc                             | Huyện Krông Pắc                         | Công trình giao thông cầu đường bộ, cấp III | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 318.000                      | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                  | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện; Công ty TNHH tư vấn XD Lộc Đông                                                      | Liên danh Công ty Châu Phúc - Tiến Quang     |         |
| 5         | Kè chống sạt lở Krông Pắc và xây dựng đê bao ngăn lũ đoạn qua xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc. | Xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc.             | Công trình NN&PTNT cấp IV                   | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 128.000                      | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                  | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện; Liên danh Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Trung Long và Công ty Cổ phần TVXD Thủy lợi 3 | Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Nam Hùng |         |
| <b>VI</b> | <b>Năm 2021</b>                                                                           |                                         |                                             |                              |                              |                                                  |                                                                                                                       |                                              |         |
| 1         | Hồ Krông Pắc Thượng giai đoạn 2 (hoàn thiện hệ thống kênh).                               | huyện Ea Kar và Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk | Công trình NN&PTNT cấp III                  | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 1.120,45                     |                                                  | Công ty Cổ phần TVXD Thủy lợi 2                                                                                       |                                              |         |
| 2         | Hồ chứa nước Ea H'leo 1                                                                   | Huyện Ea H'leo                          | Công trình NN&PTNT cấp III                  | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 640.000                      |                                                  | Công ty Cổ phần TVXD Thủy lợi 3                                                                                       |                                              |         |
| 3         | Hệ thống trạm bơm và công trình thủy lợi Dur Kmăl, xã Dur Kmăl, huyện Krông Ana           | Xã Dur Kmăl, huyện Krông Ana            | Công trình NN&PTNT cấp IV                   | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 164.000                      |                                                  | Liên danh Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Cenco - Công ty TNHH Việt Long                                           |                                              |         |
| 4         | Hồ chứa nước Ea Khít, xã Ea Bhók, huyện Cư Kuin                                           | Cư Kuin                                 | Công trình NN&PTNT cấp IV                   | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 100.000                      |                                                  | Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng thủy lợi thủy điện Thăng                                                              |                                              |         |

| Stt | Tên dự án (công trình)                                                                                                                           | Địa điểm xây dựng          | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình) |                                                                                                                                          |                                                                             | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                                                                  |                            |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                  | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                                                | Nhà thầu thi công                                                           |         |
|     |                                                                                                                                                  |                            |                                | nước                         |                              |                                                  | Long                                                                                                                                     |                                                                             |         |
| 5   | Hệ thống kênh và công trình trên kênh có F Tuổi <150 ha (địa bàn tỉnh Đắk Lắk) thuộc dự án Công trình thủy lợi Hồ chứa nước Ia Mor - giai đoạn 2 | Ea Súp                     | Công trình NN&PTNT cấp III     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 114.000                      | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                  | Công ty Cổ phần TVXD Thủy lợi 2                                                                                                          |                                                                             |         |
| 6   | Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 1, đoạn từ cầu Buôn Ky, thành phố BMT đến Km49+00                                                                      | Buôn Đôn                   | Công trình đường bộ Cấp II     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 1.000.000                    | Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hiếu Linh    | Liên danh Công ty cổ phần tư vấn Trường Sơn - Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thành Công - Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hiếu Linh |                                                                             |         |
| 7   | Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 9 (Km0 - Km20+300)                                                                                                     | Krông Pắc                  | Công trình đường bộ Cấp III    | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 190.000                      | Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hiếu Linh    | Liên danh công ty TNHH tư vấn xây dựng Giao thông II, Công ty TNHH tư vấn xây dựng Việt Bắc và Công ty TNHH tư vấn xây dựng P-T          |                                                                             |         |
| 8   | Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 13 (Km6+840 - Km26+300)                                                                                                | Huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk | Công trình đường bộ Cấp III    | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 225.000                      | Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hiếu Linh    | Liên danh Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thái Sơn và Công ty cổ phần                                                                       | Liên danh Công ty cổ phần xây dựng Đắk Lắk, Công ty TNHH Xây dựng cầu đường |         |

| Stt | Tên dự án (công trình)                                                                                                  | Địa điểm xây dựng                        | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình) |                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                                         |                                          |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                  | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                           | Nhà thầu thi công                                                                                                                                                                                                                |         |
|     |                                                                                                                         |                                          |                                |                              |                              |                                                  | Phuong Ngọc Anh                                                     | Đức Nguyên, Công ty TNHH Châu Phúc và Công ty TNHH Xây dựng nền móng An Bình.                                                                                                                                                    |         |
| 9   | Cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 12 (Km15+500-Km45+700)                                                                        | Krông Bông                               | Công trình đường bộ Cấp III    | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 100.000                      |                                                  | Công ty cổ phần tư vấn Trường Sơn                                   |                                                                                                                                                                                                                                  |         |
| 10  | Đường liên huyện Ea H'leo - Krông Năng (đoạn từ xã Dliê Yang, xã Ea Hiao, huyện Ea H'leo đi xã Ea Tân huyện Krông Năng) | Xã Ea Hiao, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk | Công trình đường bộ Cấp IV     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 75.000                       | Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hùng Đạt            | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện; Công ty cổ phần tư vấn Đắk Lắk     | Công ty TNHH xây dựng cầu đường Đức Nguyên                                                                                                                                                                                       |         |
| 11  | Đường giao thông từ Quốc lộ 26 đi xã Ea Ô, huyện Ea Kar kết nối trung tâm xã Vụ Bồn, huyện Krông Pắc                    | Krông Pắc                                | Công trình đường bộ Cấp IV     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 172.313                      | Công ty TNHH TVXD Việt Bắc                       | Công ty TNHH TVXD P-T                                               | Liên danh Công Ty TNHH MTV Thương mại dịch vụ An Huy; Công ty Cổ phần quản lý và xây dựng giao thông Đắk Lắk; Công ty TNHH xây dựng cầu đường Đức Nguyên; Công ty TNHH xây dựng và thương mại Nam Hùng; Công ty TNHH Nguyên Hưng |         |
| 12  | Nâng cấp, mở rộng đường giao thông vào khu du lịch cụm thác Dray Sáp                                                    | Xã Dray Sáp, huyện Krông Ana             | Công trình đường bộ Cấp IV     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 100.000                      | Liên danh Viện Đào tạo và Khoa học ứng dụng Miền | Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Trường Phong, Ban Quản lý dự án đầu | Liên danh Công ty TNHH Xây dựng & Thương mại Sài Gòn - Công ty TNHH Đầu tư                                                                                                                                                       |         |

| Stt | Tên dự án (công trình)                                                                                 | Địa điểm xây dựng                                           | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình) |                                                                                                                       |                                                                               | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                        |                                                             |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                  | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                                                             | Nhà thầu thi công                                                             |         |
|     | Thượng và Dray Nur, xã Dray Sáp, huyện Krông Ana                                                       |                                                             |                                |                              |                              | Trung - Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thuận Bắc   | tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk; Công ty cổ phần tư vấn Trường Sơn | Xây dựng Quốc Tân và Công ty TNHH Tân Hưng                                    |         |
| 13  | Đường giao thông từ xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ đi Km111+950, Quốc lộ 26, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc | Krông Pắc                                                   | Công trình đường bộ Cấp IV     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 79.000                       | Công ty TNHH TVXD P-T                            | Liên danh Công ty TNHH TVXD Thái Sơn và Cty Cổ phần TVXD Miền Trung                                                   | Liên danh Công ty TNHH Hoài Ân – Công ty TNHH Thuận Hiếu – Công ty TNHH An Vũ |         |
| 14  | Đường giao thông liên huyện Krông Năng đi Ea H'leo                                                     | Xã Ea Hồ; Ea Tóh; Dli Êya; Ea Tân thuộc huyện Krông Năng    | Công trình đường bộ Cấp IV     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 150.000                      | Ban QLDA GTNN tỉnh tự thực hiện                  | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Đắk Lắk                                                                               | Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn                                   |         |
| 15  | Đường giao thông từ Ea Hồ đi Tam Giang, huyện Krông Năng                                               | Thị trấn Krông Năng, xã Phú Lộc, xã Ea Hồ, huyện Krông Năng | Công trình đường bộ Cấp III    | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 140.000                      | Công ty TNHH tư vấn xây dựng Hùng Đạt            | Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hiếu Linh                                                                         | Liên danh Công ty CPXD Đắk Lắk – Công ty XD Phú Thịnh                         |         |
| 16  | Đường giao thông nối từ ngã ba Quảng Đại, xã Ea Rôk đi Quốc lộ                                         | Ea Súp                                                      | Công trình đường bộ Cấp III    | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 100.000                      |                                                  | Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hiếu Linh                                                                         |                                                                               |         |

| Stt        | Tên dự án (công trình)                                                                                     | Địa điểm xây dựng                                          | Quy mô, loại và cấp công trình | Hình thức giao thầu          | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Các đơn vị tham gia thực hiện dự án (công trình)                                           |                                                                          |                        | Ghi chú |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------|
|            |                                                                                                            |                                                            |                                |                              |                              | Tư vấn giám sát                                                                            | Tư vấn khảo sát, thiết kế                                                | Nhà thầu thi công      |         |
|            | 14C, huyện Ea Súp                                                                                          |                                                            |                                |                              |                              |                                                                                            |                                                                          |                        |         |
| 17         | Cải tạo, Nâng cấp đường giao thông liên huyện Cư M'gar - Ea Súp                                            | Ea Súp                                                     | Công trình đường bộ Cấp IV     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 190.000                      | Liên danh Công ty TNHH Tư vấn xây dựng kiểm định Minh An và Công ty TNHH Tư vấn xây dựng 4 | Công ty cổ phần tư vấn Trường Sơn; Công ty TNHH tư vấn xây dựng Thái Sơn | Công ty TNHH An Nguyên |         |
| 18         | Đường giao thông liên huyện Cư M'gar - thị xã Buôn Hồ                                                      | Buôn Hồ                                                    | Công trình đường bộ Cấp III    | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 70.000                       |                                                                                            | Công ty TNHH Tư vấn & xây dựng Trường Phong                              |                        |         |
| 19         | Đường giao thông liên huyện Cư M'gar - huyện Ea H'leo (đoạn từ xã Ea K'pam đi xã Ea Kuếch, huyện Cư M'gar) | Cư Mgar                                                    | Công trình đường bộ Cấp IV     | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 140.000                      | Liên danh Công ty TNHH Tư vấn xây dựng kiểm định Minh An và Công ty TNHH Tư vấn xây dựng 4 | Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Hiếu Linh; Công ty TNHH TVXD P-T     | Công ty TNHH An Nguyên |         |
| <b>VII</b> | <b>Dự án cao tốc</b>                                                                                       |                                                            |                                |                              |                              |                                                                                            |                                                                          |                        |         |
| 1          | Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột giai đoạn 1      | Huyện Ea Kar, huyện Krông Pắc, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk | Công trình đường bộ Cấp I      | Chỉ định thầu                | 6.165.150                    | Đang lựa chọn nhà thầu                                                                     | Công ty CP TV Trường Sơn                                                 | Đang lựa chọn nhà thầu |         |